

GIÁO DỤC DÂN TỘC Ở CÁC TỈNH TÂY NGUYÊN TRƯỚC ĐẠI DỊCH COVID-19 (NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP ĐIỂN HÌNH TẠI TỈNH ĐẮK NÔNG)

Tôn Thị Ngọc Hạnh

Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông
Email: tonngoc68@gmail.com

Ngày nhận bài: 22/5/2020
Ngày phản biện: 27/5/2020
Ngày tác giả sửa: 02/6/2020
Ngày duyệt đăng: 09/6/2020
Ngày phát hành: 21/6/2020

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/419>

Tây Nguyên gồm 5 tỉnh: Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Gia Lai và Lâm Đồng, là vùng đất có nhiều giá trị văn hóa truyền thống, với dân số hơn 6 triệu người. Trong những năm qua, Tây Nguyên đã phát triển rất nhanh và đạt được những thành tựu quan trọng trong tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số ngày càng được nâng cao rõ rệt. Cuối năm 2019 và đầu năm 2020, cùng chung bối cảnh trong nước và thế giới, Tây Nguyên cũng đã chịu ảnh hưởng lớn bởi đại dịch viêm phổi cấp Covid-19. Bài viết đề cập đến giáo dục các tỉnh Tây Nguyên trước bối cảnh của đại dịch Covid-19, trong đó nghiên cứu trường hợp điển hình tại tỉnh Đắk Nông.

Từ khóa: Giáo dục dân tộc; Vùng dân tộc thiểu số; Các tỉnh Tây nguyên; Tỉnh Đắk Nông.

1. Đặt vấn đề

Tây Nguyên có vị trí chiến lược quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), quốc phòng, an ninh của cả nước, nên nhiều năm qua Tây Nguyên đã và luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước. Nhiều chính sách ưu tiên về phát triển kinh tế - xã hội đã được ban hành và tổ chức thực hiện trên địa bàn, trong đó có các chính sách về giáo dục và đào tạo. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều chính sách ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo vùng Tây Nguyên như: Tiếp tục thực hiện các chính sách được quy định tại Quyết định số 1951/QĐ-TTg ngày 02/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ và các chính sách về nội dung, chương trình giáo dục và đào tạo, học tiếng nói, chữ viết dân tộc thiểu số (DTTS), xóa mù chữ, tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS; chính sách phát triển mạng lưới, quy mô các trường chuyên biệt vùng DTTS miền núi như trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú; chính sách đầu tư, hỗ trợ cơ sở vật chất, phát triển giáo dục vùng DTTS và miền núi; chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; chính sách ưu tiên đối với học sinh là người DTTS...

Nhờ có những chính sách trên, trình độ dân trí của đồng bào các DTTS đã có những bước chuyển biến lớn, giáo dục và đào tạo đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, những thành tựu, kết quả đạt được còn chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của Tây Nguyên. Giáo dục và đào tạo vùng Tây Nguyên vẫn còn nhiều vấn đề đang được đặt ra như: Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, thiếu cơ sở vật chất và nguồn lực để phát triển. Đặc biệt

là trong bối cảnh đại dịch Covid-19 vừa qua, Tây Nguyên trong đó có Đắk Nông đã chịu ảnh hưởng về nhiều mặt của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, nhất là giáo dục và đào tạo.

2. Tổng quan nghiên cứu

Nghiên cứu về giáo dục và đào tạo của các tỉnh Tây Nguyên nói chung và đối với tỉnh Đắk Nông nói riêng đã được đề cập đến trong các bài viết như: “Thực hiện chính sách giáo dục đối với học sinh DTTS ở Tây Nguyên - những kiến nghị hoàn thiện” của tác giả Đào Thị Tùng đăng trên tạp chí Nghiên cứu Pháp luật; bài viết “Tạo bước đột phá cho phát triển giáo dục và đào tạo vùng Tây Nguyên” của tác giả Trường Lưu (2020), báo Quân đội nhân dân; bài viết “Giáo dục và đào tạo tại Tây Nguyên còn nhiều bất cập” của tác giả Tuấn Anh... Đề tài khoa học “Vấn đề giáo dục, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho phát triển bền vững Tây Nguyên” do PGS.TS Phạm Tất Thắng làm chủ nhiệm... Nhìn chung, các bài viết đều đề cập đến phát triển giáo dục và đào tạo vùng Tây Nguyên. Tuy nhiên, viết về giáo dục và đào tạo các tỉnh Tây Nguyên trong bối cảnh đại dịch Covid -19 thì chưa được đề cập đến trên bất kỳ trang tin điện tử, các tạp chí khoa học nào. Bài viết này được tác giả tiếp cận trên cơ sở kế thừa các số liệu từ các trang thông tin điện tử của các tỉnh khu vực Tây Nguyên và báo cáo đánh giá công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 của tỉnh Đắk Nông. Phân tích những ảnh hưởng của đại dịch Covid -19 đến giáo dục các tỉnh Tây Nguyên nói chung và của tỉnh Đắk Nông nói riêng. Từ đó đề cập đến một số bài học của Đắk Nông đối với giáo dục dân tộc trước đại dịch Covid-19 cũng như kinh nghiệm của Đắk Nông trong công tác phòng chống đại dịch Covid-19.

3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp kế thừa các tài liệu thứ cấp được đăng tải trên các trang thông tin điện tử của các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên, các báo cáo tổng kết của Ủy ban nhân dân các tỉnh Tây Nguyên, đặc biệt là báo cáo của UBND tỉnh Đắk Nông về “Công tác phòng, chống đại dịch Covid- 19”. Đồng thời sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp nhằm đưa ra những cứ liệu khoa học cho bài viết. Trên cơ sở những nguồn tài liệu đó, tác giả đã tổng hợp, phân tích và định hướng những nội dung trong bài viết phù hợp với bối cảnh hiện nay của Tây Nguyên và cụ thể là tỉnh Đắk Nông.

4. Nội dung nghiên cứu

4.1. Thực trạng giáo dục dân tộc ở các tỉnh Tây Nguyên, trong giai đoạn hiện nay

Trong thời gian qua Đảng và Nhà nước đã ban hành và triển khai nhiều chính sách về phát triển giáo dục vùng Tây Nguyên, nhằm đào tạo và phát triển nguồn nhân lực DTTS, như: Xây dựng và củng cố hệ thống trường từ mầm non đến đại học, phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, cử tuyển học sinh DTTS vào các trường đại học, ưu tiên cho thí sinh DTTS thi vào các trường đại học, tổ chức các lớp đào tạo đại học tại chức và hàm thụ bổ túc kiến thức cho cán bộ quản lý cấp huyện, xã, thành lập trường Đại học Tây Nguyên, trường Thanh niên dân tộc vừa học vừa làm, các trường dạy nghề,... Vì vậy, mặc dù còn nhiều khó khăn về điều kiện kinh tế, xã hội, nhưng trong những năm gần đây, giáo dục và đào tạo của các tỉnh Tây Nguyên đã có nhiều khởi sắc. Hiện nay, 100% xã vùng DTTS và miền núi ở Tây Nguyên có trường Trung học cơ sở, trường tiểu học và hầu hết các xã có trường, điểm trường và lớp học mầm non. Tây Nguyên có 3 trường đại học, 4 phân hiệu đại học, 12 trường cao đẳng, 19 trường trung học chuyên nghiệp, 108 trung tâm và cơ sở dạy nghề (trong đó có 2 trường cao đẳng nghề, 12 trường trung cấp nghề, được 53 cơ sở dạy nghề công lập), 43 trung tâm giáo dục thường xuyên và 484 trung tâm học tập cộng đồng. Mạng lưới trường, lớp của các bậc học mẫu giáo, phổ thông được phân bố ngày càng hợp lý; cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên tăng nhanh. So với hơn 10 năm trước, số trường học tăng trên 85%, lớp học tăng 55%; đội ngũ giáo viên tăng 50%... Đến nay, 99,35% số xã, phường trong khu vực đã hoàn thành phổ cập trung học cơ sở; 16,9% số trường học đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 71,5%, tiểu học 97%. Trong vùng DTTS, nhận thức về giáo dục có chuyển biến rõ rệt (*baolamdong.vn*). Hiện nay, hệ thống trường lớp đã được mở rộng đến khắp các buôn làng với phương châm “có dân sinh là có trường lớp”. Khu vực Tây Nguyên đã xây dựng, nâng cấp 53 trường phổ thông dân tộc nội trú. Mô hình bán trú dân nuôi cũng được khuyến khích duy trì và mở rộng. Cả 5 tỉnh đều có chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên DTTS với khả năng cao nhất, như hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo, chi phí học tập cho học sinh nội trú, bán trú; cấp phát sách vở cho học sinh DTTS và học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, chất lượng giáo dục và

đào tạo vùng DTTS đã được cải thiện. Nhiều con em các DTTS tại chỗ như: Ê Đê, Gia Rai, Cơ Ho,... đã tốt nghiệp các trường trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học ở Tây Nguyên và trong cả nước, được phân công về các cơ quan, ban, ngành, góp phần bổ sung nguồn nhân lực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở Tây Nguyên.

Đối với tỉnh Đắk Nông, sau ngày thành lập (01/01/2004), sự nghiệp giáo dục của tỉnh Đắk Nông gặp rất nhiều khó khăn, thử thách. Tuy nhiên, trong hơn 15 năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự đồng thuận của nhân dân, nỗ lực vượt qua khó khăn vươn lên của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đông đảo các thế hệ học sinh, sự nghiệp giáo dục và đào tạo Đắk Nông đã đạt được những thành tựu quan trọng cả về quy mô và chất lượng. Về quy mô, mạng lưới cơ sở giáo dục các cấp được mở rộng, phát triển. Nếu như năm học 2003-2004, toàn tỉnh chỉ có 174 cơ sở giáo dục, với 105.020 học sinh các cấp học, thì năm học 2018-2019 có 388 cơ sở giáo dục từ mầm non đến trường học phổ thông; 100% các huyện, thị xã duy trì kết quả giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở. Cơ sở vật chất trường học ở các cấp học được quan tâm xây mới, cải tạo; số tiền đầu tư xây dựng bình quân 86 tỷ đồng/năm. Giáo viên ở các cấp học đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Tỉnh đã đầu tư xây dựng và thành lập trường Cao đẳng cộng đồng, trung cấp chuyên nghiệp, trường dạy nghề, trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh, trung tâm tin học - ngoại ngữ cấp tỉnh. Tính đến thời điểm năm học 2019-2020, có hơn 79,5% trẻ từ 3 đến dưới 6 tuổi được chăm sóc và giáo dục, 99,3% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, trên 99,6% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 và trên 89% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục vào học lớp 10; có trên 81% thanh niên 18 tuổi tốt nghiệp trung học cơ sở và trên 94% người lớn biết chữ. Năm 2008, tỉnh Đắk Nông đã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Năm 2015 đã hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Kết quả phổ cập giáo dục không chỉ góp phần phát triển kinh tế, xã hội mà quan trọng hơn là đã làm chuyển biến mạnh ý thức và trách nhiệm của người dân đối với giáo dục, cha mẹ ngày càng quan tâm chăm lo việc học hành của con em hơn. Cơ sở vật chất trường học được đầu tư, các điều kiện bảo đảm dạy và học ngày càng tốt hơn. Chính quyền và nhân dân đã tích cực huy động các nguồn lực, kết hợp linh hoạt các nguồn vốn để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thu hẹp tình trạng phòng học tạm bợ, duy tu sử dụng 53,2% phòng học bán kiên cố, tăng dần số lượng phòng học kiên cố trên 41,3%. Sau hơn 15 năm, hầu hết các trường học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh đã có đủ diện tích, khuôn viên trường học tương đối khang trang. Bình quân mỗi lớp có trên 0,8 phòng học; nhiều trường mầm non, tiểu học đã có đủ cơ sở vật chất để tổ chức học bán trú; 96% các trường trung học phổ thông từng bước được đầu tư chuẩn hoá và hiện đại các phòng học bộ môn; 100%

trường học các cấp học có phòng vi tính hoặc máy vi tính được nối mạng phục vụ tốt công tác quản lý và dạy học... Đến tháng 10/2019, toàn tỉnh đã có 136 trường đạt chuẩn quốc gia. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phát triển mạnh. Sau hơn 15 năm triển khai chương trình xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, quy mô đội ngũ giáo viên các cấp tăng 2,2 lần, chỉ riêng giáo viên mầm non tăng hơn 3,3 lần; hầu hết các trường có đủ giáo viên thực hiện chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo (định mức giáo viên/ lớp của Giáo dục mầm non là 1,45, tiểu học là 1,39, trung học cơ sở là 2,0 và trung học phổ thông là 2,4). Thông qua các chương trình đào tạo nâng cao, bồi dưỡng thường xuyên, đến nay có trên 99,8% giáo viên của tỉnh đã đạt chuẩn đào tạo sư phạm, cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục liên tục tăng cường về số lượng, năng lực lãnh đạo và kỹ năng quản lý; bình quân mỗi cơ sở giáo dục có trên 2,3 cán bộ quản lý. Ngày nay, trẻ em “mỗi ngày đến trường là một ngày vui” không chỉ có ở thị xã, thị trấn mà đã mở rộng ở các bon, thôn vùng xa xôi; nâng tỷ lệ học sinh DTTS đến trường trên 33,5% (tinhdoandaknong.org.vn). Tính đến tháng 6 năm 2020, trẻ em người DTTS từ 3 - 5 tuổi đi học mẫu giáo đạt tỷ lệ trên 75%, trong đó, tỷ lệ trẻ 5 tuổi đạt 98% trở lên; các em đủ 6 tuổi đều được chuẩn bị điều kiện để vào lớp 1. Tất cả trẻ em trong độ tuổi tiểu học được học và hoàn thành chương trình tiểu học trước khi vào học bậc Trung học cơ sở. Sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở, ít nhất 5% học sinh là con em đồng bào DTTS đi học nghề kết hợp với học cấp 3 hệ giáo dục thường xuyên. Chất lượng giáo dục và đào tạo cũng từng bước được cải thiện. Cùng với việc phát triển về quy mô, số lượng, thì chất lượng giáo dục của tỉnh Đắk Nông đã có sự chuyển biến mạnh theo từng năm. Số lượng giáo viên đạt danh hiệu dạy giỏi toàn ngành đã có 1.445 lượt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 12 giáo viên dạy giỏi cấp quốc gia. Cũng trong hơn 15 năm qua, toàn ngành đã có 1.212 cán bộ, giáo viên được biểu dương vì có những đề tài, sáng kiến kinh nghiệm áp dụng có hiệu quả trong giảng dạy và quản lý. Giáo dục vùng DTTS được quan tâm và có nhiều khởi sắc, trẻ em gái, trẻ em DTTS, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn tiếp cận giáo dục ngày càng nhiều hơn, tỷ lệ học lực yếu, kém của học sinh các cấp giảm rõ rệt. Năm đầu thành lập tỉnh, chỉ có gần 7% học sinh tốt nghiệp THPT trúng tuyển vào đại học, cao đẳng, đến nay tỷ lệ này tăng lên 36,8%, xếp thứ 50 của cả nước (Hòa, 2020)

Có được những thành tựu trên là do Đảng và Nhà nước ta đã rất quan tâm đến sự nghiệp phát triển giáo dục của Tây Nguyên nói chung và đối với tỉnh Đắk Nông nói riêng. Lãnh đạo tỉnh Đắk Nông cũng đã dành sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt các đơn vị hữu quan thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp ưu tiên cho giáo dục và đào tạo như: Tăng tỷ suất đầu tư phát triển giáo dục vùng khó khăn, mở rộng hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, tăng cường tiếng Việt cho trẻ em dân tộc độ tuổi mầm

non, tiểu học, thực hiện nhiều chính sách cấp sách vở cho học sinh dân tộc, giải quyết kịp thời các chế độ hỗ trợ học tập, hỗ trợ ăn trưa...; tăng cường các chương trình phối hợp giữa ngành giáo dục với các tổ chức đoàn thể, xã hội trong việc vận động trẻ em đi học, chăm sóc trẻ em trong kỳ nghỉ hè... Chính những tác động này đã tăng thêm cơ hội học tập cho trẻ em DTTS, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Tuy vậy, giáo dục và đào tạo ở Đắk Nông trong những năm qua vẫn không tránh khỏi một số hạn chế và bất cập cần nhận diện và khắc phục để có nguồn nhân lực cần và đủ cho xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương như: Quá trình đào tạo và sử dụng con em DTTS còn hạn chế. Tỷ lệ con em DTTS tại chỗ trong tổng dân số trên địa bàn tốt nghiệp đại học còn thấp hơn nhiều so với yêu cầu và so với tỷ lệ con em của các dân tộc khác. Con em DTTS tại chỗ chủ yếu tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, số người tốt nghiệp đại học còn ít, nhất là ở các vùng sâu vùng xa. Học sinh DTTS tại chỗ chủ yếu được đào tạo thiên về các ngành chính trị, văn hóa, xã hội và rất ít sinh viên học ngành mũi nhọn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội như kinh tế, tài chính, ngân hàng, lâm nghiệp, trồng trọt. Trường hợp con em đồng bào các dân tộc ở Đắk Nông được đào tạo đại học, cao đẳng, nhưng chưa có việc làm còn khá nhiều. Giáo dục dân tộc tại các vùng khó khăn còn hạn chế; kết quả phổ cập giáo dục ở các bon, buôn của đồng bào DTTS chưa bền vững; cơ sở vật chất nhiều trường học mầm non, tiểu học còn thiếu thốn; còn thiếu hụt hệ thống cơ sở giáo dục chuyên nghiệp. Chính những hạn chế và khó khăn này đã làm cho giáo dục và đào tạo của tỉnh Đắk Nông bị động và lúng túng trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, đặc biệt khi bị tác động bởi các vấn đề xã hội lớn như đại dịch Covid-19 vừa qua.

4.2. Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến giáo dục dân tộc ở tỉnh Đắk nông

Virus corona gây ra bệnh viêm đường hô hấp cấp (COVID-19), xuất hiện lần đầu tiên vào tháng 12 năm 2019, trong đợt bùng phát dịch virus corona ở thành phố Vũ Hán và lây lan nhanh chóng ở Trung Quốc. Sau đó, trở thành một đại dịch toàn cầu, trong đó, Việt Nam cũng đã chịu ảnh hưởng lớn. Tại Việt Nam, dịch Covid-19 chủ yếu tập trung ở các thành phố lớn như thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và rải rác ở một số tỉnh như: Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Lào Cai... Tuy nhiên, phạm vi ảnh hưởng của nó thì không chỉ giới hạn ở những thành phố này, mà ở tất cả các vùng trong cả nước, trong đó có Tây Nguyên. Tuy không phải là vùng tâm điểm của đại dịch Covid-19, nhưng các tỉnh Tây Nguyên có nguy cơ chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 lớn, trong đó có tỉnh Đắk Nông.

Để hạn chế và khắc phục những ảnh hưởng do dịch Covid-19 gây ra, lãnh đạo tỉnh Đắk Nông ngay từ đầu mùa dịch đã chỉ đạo sát sao các ngành chủ động phòng chống đại dịch Covid-19, với mục tiêu quyết tâm ngăn chặn dịch có thể lây lan từ các địa

phương khác và từ bên ngoài vào. Đồng thời nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức và nhân dân trong thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ về phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tỉnh ủy Đắk Nông đã chỉ đạo quyết liệt các cấp trong công tác phòng, chống dịch. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 01 Chỉ thị tăng cường công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 trong tình hình mới; tổ chức các cuộc họp Thường trực để chỉ đạo, triển khai công tác phòng, chống đại dịch Covid-19. Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh), Ban chỉ đạo (BCĐ) phòng, chống đại dịch Covid-19 tỉnh đã ban hành gần 200 văn bản chỉ đạo triển khai quyết liệt việc phòng, chống dịch Covid-19, gồm: 02 Chỉ thị, 13 Quyết định, 02 Kế hoạch, 10 thông báo kết luận, 155 Công văn, 06 báo cáo. UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đã tổ chức 10 cuộc họp do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban chỉ đạo phòng, chống đại dịch Covid-19 tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh - Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống đại dịch Covid-19 tỉnh chủ trì để bàn bạc, thống nhất, triển khai các giải pháp triển khai nhiệm vụ phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương. Tại các cuộc họp đã đưa ra những chỉ đạo kịp thời, phân công cụ thể, giao nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống đại dịch Covid-19 tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, vừa đảm bảo chống dịch, vừa đảm bảo đúng tinh thần chỉ đạo của các cấp và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, kịp thời động viên tinh thần, nhất là các cán bộ y tế, chiến sĩ quân đội, công an, biện phòng và các ban ngành khác làm nhiệm vụ tuyến đầu phòng, chống đại dịch Covid-19 trên toàn tỉnh. Tỉnh đã chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Y tế phối hợp phun thuốc khử khuẩn, vệ sinh môi trường tại 100% cơ sở giáo dục. Chỉ đạo ngành Giáo dục và Đào tạo xây dựng các phương án dạy học qua Internet, trên truyền hình cho tất cả đối tượng học sinh, đảm bảo mọi học sinh đều được tham gia học tập; lựa chọn công cụ, phần mềm dạy học qua Internet phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của từng trường; trong đó, đặc biệt chú ý đến các điều kiện bảo đảm tổ chức dạy học qua Internet có chất lượng. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục kịp thời xây dựng kế hoạch, hướng dẫn việc xây dựng các chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến; phối hợp với phụ huynh học sinh để trao đổi kế hoạch, thống nhất cách làm; tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh khi các em học sinh học tập tại nhà. Hướng dẫn giáo viên, học sinh tham khảo lịch phát sóng các bài học trên kênh đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các bài học do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng phát trên kênh truyền hình trung ương và truyền hình của các địa phương khác. Theo tình hình dịch bệnh, học sinh THCS và THPT đi học từ ngày 27/4/2020, học sinh Tiểu học, trẻ mầm non và học viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đi học từ ngày 04/5/2020. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị về bảo đảm an

toàn cho trẻ em mầm non, học sinh, sinh viên, học viên khi đi học trở lại sau thời gian nghỉ để thực hiện các biện pháp phòng, chống đại dịch Covid-19 (Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, 2020). Tuy nhiên, cùng chung với bối cảnh thế giới, trong nước và khu vực, thì giáo dục và đào tạo của Đắk Nông cũng đã chịu ảnh hưởng lớn của dịch Covid-19. Cụ thể như sau:

Thứ nhất, đại dịch Covid 19 đã ảnh hưởng đến kế hoạch dạy và học của các cơ sở giáo dục và đào tạo của tỉnh Đắk Nông

Theo kế hoạch chung đầu năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thời gian kết thúc năm học 2019-2020 là cuối tháng 5 năm 2020. Nhưng do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, nên Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có công văn điều chỉnh khung thời gian năm học của tất cả các cơ sở giáo dục đào tạo, trong đó thời gian kết thúc năm học 2019-2020 đã lùi lại so với kế hoạch gần 2 tháng. Cụ thể, năm học 2019-2020 sẽ kết thúc trước ngày 15/7/2020 và kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông diễn ra trong tháng 8-2020. Việc điều chỉnh lùi thời gian kết thúc năm học 2019-2020 nhằm đảm bảo nội dung chương trình dạy và học, đảm bảo chất lượng của giáo dục và đào tạo. Tuy nhiên, lại làm xáo trộn chương trình giáo dục và đào tạo của toàn ngành Giáo dục và Đào tạo. Tại Đắk Nông, việc điều chỉnh thời gian của năm học đã gây ra nhiều khó khăn cho các cơ sở giáo dục và đào tạo, toàn bộ kế hoạch hoạt động của các cơ sở giáo dục của tỉnh Đắk Nông đã thay đổi, ảnh hưởng đến tâm lý của giáo viên, học sinh. Đắk Nông là tỉnh còn khó khăn, tỉ lệ hộ nghèo cao, điều kiện của giáo viên và học sinh còn nhiều khó khăn, thiếu cơ sở vật chất để phục vụ cho việc triển khai dạy và học trực tuyến trên truyền hình và online. Vì vậy, các trường ở vùng sâu, vùng xa của tỉnh không đủ điều kiện để triển khai các hoạt động dạy và học theo hình thức mới. Do đó, việc triển khai các các chương trình học tập trong bối cảnh đại dịch Covid-19 của các trường của tỉnh Đắk Nông đã chậm so với các địa phương khác. Điều này làm ảnh hưởng đến kế hoạch dạy và học của các cơ sở giáo dục và đào tạo, ảnh hưởng đến kế hoạch tổ chức các kì thi. Thực tế cho thấy, tỉnh Đắk Nông sau khi tổ chức lại hoạt động dạy và học các cơ sở giáo dục phải xây dựng chương trình học tập cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường, từng địa phương, nên rất phức tạp và chiếm nhiều thời gian. Chẳng hạn như việc rà soát, tinh giản nội dung dạy học và điều chỉnh kế hoạch dạy học theo hướng kế thừa những nội dung kiến thức đã học qua Internet, trên truyền hình nhằm tối ưu thời gian và nội dung kiến thức cần tiếp tục dạy học trong chương trình theo quy định cũng mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến thời gian dạy học của đội ngũ giáo viên.

Thứ hai, việc đại dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến chất lượng của hoạt động dạy-học của giáo viên và học sinh.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Tây Nguyên đã ngừng hoạt động giảng dạy trực

tiếp tại các cơ sở giáo dục công lập và dân lập khi dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Đồng thời, triển khai hình thức học trực tuyến, online nhằm cùng cố kiến thức cho học sinh... Việc triển khai dạy học qua Internet, trên truyền hình trong thời gian học sinh nghỉ học để phòng, chống dịch Covid-19 tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh ở những vùng DTTS các tỉnh khu vực Tây Nguyên có thêm cơ hội tiếp cận với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi giáo dục trong quá trình dạy học theo hướng mới. Hình thức dạy học trực tuyến, online tuy không phải là hình thức mới, nhưng lại không phải là công việc tiến hành thường xuyên ở các bậc tiểu học, nhất là tại các cơ sở giáo dục vùng DTTS như Đắk Nông. Đây là một thách thức lớn, bởi Đắk Nông là tỉnh vừa được thành lập, còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, đặc biệt là thiết bị dạy học hiện đại tại các cơ sở giáo dục còn thiếu. Việc tiếp cận với công nghệ thông tin của đội ngũ giáo viên còn rất hạn chế, đa số đội ngũ giáo viên ở các trường nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa ở Đắk Nông chưa được tiếp cận với phương pháp dạy học trực tuyến trên truyền hình và dạy online trên các phần mềm của máy tính và điện thoại thông minh. Vì vậy, khi khai thác các kỹ thuật phần mềm học trực tuyến, nhiều giáo viên đã rất lúng túng. Hơn nữa, đa phần giáo viên đã quen với không gian trực tiếp có sự tương tác với học trò, nay đứng trong không gian trực tuyến để giảng bài một chiều, nhiều thầy cô sẽ không tự tin khi triển khai bài giảng, dẫn đến chất lượng bài giảng không cao. Một khó khăn nữa đó là đặc thù của dạy học trực tuyến là thiếu sự tương tác của học sinh, nên bài giảng sẽ phải thiết kế công phu, sử dụng kết hợp nhiều hình ảnh, video trực quan phù hợp, sinh động, do đó, để hoàn thành một bài giảng có chất lượng, đòi hỏi đội ngũ giáo viên phải đầu tư nhiều thời gian, trí tuệ thì bài giảng mới mang lại hiệu quả. Trong khi, khả năng sử dụng công nghệ thông tin của nhiều giáo viên, học sinh của tỉnh còn hạn chế. Ở nhiều địa phương, giáo viên phải đến từng nhà học sinh để hướng dẫn phụ huynh và học sinh cách khai thác các phần mềm học tập.

Đối với học sinh, thực tiễn cho thấy chỉ một phần nhỏ các em học sinh khu vực trung tâm thành phố, thị xã, thị trấn và thị tứ ở Đắk Nông mới có điều kiện và cơ hội tiếp cận với công nghệ thông tin, nên các em chủ động trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác các bài giảng của thầy cô giáo. Nhưng đối với các em ở vùng DTTS, có hoàn cảnh khó khăn, thiếu cơ sở vật chất thì rất khó khăn trong việc tiếp thu bài giảng, do điều kiện đi lại khó khăn, thiếu cơ sở vật chất phục vụ dạy và học trực tuyến qua truyền hình nên các địa phương vùng DTTS gặp không ít khó khăn trong dạy học. Vì vậy, mặc dù đã có nhiều nỗ lực, tận dụng mạng xã hội như Zalo, Facebook, phần mềm Zoom nhưng tỷ số lớp học chỉ đạt khoảng 60% - 70%. Số học sinh không theo học chủ yếu là những học sinh thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện trang bị các phương tiện dạy học. Điều này đã phần nào ảnh hưởng đến việc tiếp cận kiến thức của học

sinh, sinh viên. Hơn nữa, do đặc thù của học trực tuyến nên việc quản lý nề nếp, ý thức học tập của học sinh đã ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh. Khi dạy và học thì sự tương tác giữa giáo viên và học sinh là yếu tố rất quan trọng. Nếu ở bài giảng trên lớp, sự tương tác được phát huy hiệu quả thì học trực tuyến, giáo viên chủ yếu là thực hiện bài giảng một chiều, học sinh tiếp nhận qua mạng, qua các phương tiện, sự tương tác cần thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập sau đó chứ không trực tiếp, đã ảnh hưởng đến chất lượng học của học sinh. Đặc biệt, sau một thời gian nghỉ học phòng, chống đại dịch kéo dài, hiện nay, tỷ số học sinh tại các trường học của các huyện khu vực Tây Nguyên đều giảm, nhất là ở bậc mầm non và THCS.

Thứ ba, Covid-19 diễn biến phức tạp làm tăng mức độ chi phí của toàn ngành giáo dục, trong đó có các cơ sở giáo dục và đào tạo của tỉnh Đắk Nông

Cũng như nhiều khu vực khác, dịch bệnh kéo dài đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo ở các tỉnh Tây Nguyên, trong đó có Đắk Nông. Việc các cơ sở giáo dục tiến hành học trực tuyến khiến chi phí giáo dục tăng lên cấp số nhân. Tỉnh đã chi cho công tác phòng chống dịch là 141.123.689.000 đồng, trong đó có nguồn chi cho giáo dục và đào tạo. Việc nghỉ học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục đã làm cho toàn bộ chương trình giáo dục và đào tạo của tỉnh Đắk Nông đã bị xáo trộn, gây phát sinh thêm nhiều chi phí để xây dựng, thiết kế lại chương trình. Ngoài ra, các trường còn phải sử dụng nguồn kinh phí cho các chi phí dùng trong công tác tiêu độc, khử trùng, phòng, chống dịch bệnh trong nhiều tháng và các chi phí khác. Đại dịch Covid-19 là thách thức lớn, bởi giáo dục của Đắk Nông tuy có bước phát triển lớn, nhưng nếu so với các tỉnh khác thì vẫn còn nhiều khoảng cách. Mô hình học trực tuyến chỉ khả thi khi điều kiện kinh tế của gia đình học sinh đáp ứng được các đòi hỏi về thiết bị học tập. Trên thực tế, nhiều hộ nghèo, cận nghèo DTTS của Đắk Nông không đáp ứng được thiết bị học tập trực tuyến cho học sinh.

4.3. Một số bài học rút ra đối với giáo dục dân tộc và trong công tác phòng chống đại dịch Covid-19 tại tỉnh Đắk Nông

Thứ nhất, thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền đối với việc phòng chống đại dịch Covid-19, ngay từ những ngày đầu lãnh đạo tỉnh Đắk Nông đã chỉ đạo các cơ quan truyền thông khẩn trương xây dựng kế hoạch tuyên truyền công tác phòng chống đại dịch Covid-19. Khi dịch có dấu hiệu diễn biến phức tạp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành 01 Chỉ thị tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới; tổ chức các cuộc họp Thường trực để chỉ đạo, triển khai công tác phòng, chống đại dịch Covid-19. Tỉnh đã chỉ đạo kịp thời các đơn vị truyền thông triển khai kịp thời công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về công tác phòng, chống đại dịch. Trung tâm văn hóa, thể

thao và truyền thông các huyện, tăng cường thời lượng thông tin, đẩy mạnh truyền truyền phòng, chống dịch trên tất cả các loại hình: Đài truyền thanh, truyền truyền qua xe loa lưu động, băng rôn, pa nô, áp phích; hệ thống đài truyền thanh cấp xã tăng cường thời lượng đọc, chuyển tải thông tin về công tác phòng, chống dịch Covid-19 để tuyên truyền đến người dân. Ngoài ra, tỉnh đã huy động các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh tham gia vào công tác truyền thông phòng, chống dịch. Nhờ làm tốt công tác truyền truyền, Đắk Nông đã làm rất tốt công tác phòng, chống dịch, không để xảy ra ca nhiễm bệnh từ cộng đồng nào.

Thứ hai, chỉ đạo sát sao, quyết liệt công tác phòng, chống dịch. Khi dịch Covid-19 đã xuất hiện ở các thành phố lớn như: Hà Nội, Thành Phố Hồ Chí Minh, Nha Trang, lãnh đạo tỉnh Đắk Nông đã khẩn trương chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản chỉ đạo của Chính phủ. Đắk Nông là một trong những tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt công tác kiểm soát dịch, quyết tâm không để dịch ở các vùng, địa phương khác có cơ hội xâm nhập vào địa bàn. Có được kết quả đó là do lãnh đạo tỉnh đã chỉ đạo kịp thời, quyết liệt những văn bản chỉ đạo của Trung ương. Đặc biệt, trước tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 trên toàn thế giới và khu vực cũng như tình hình dịch tại Việt Nam, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch. Đồng thời chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các địa phương thực hiện nghiêm túc công tác phòng dịch, huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị các cấp, sự tham gia của toàn dân. Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND tỉnh triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương, Chỉ thị, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia và Bộ Y tế về công tác phòng, chống dịch Covid-19. UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh đã tổ chức các cuộc họp khẩn cấp để bàn bạc, thống nhất, triển khai các giải pháp triển khai nhiệm vụ phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương; tại các cuộc họp đã đưa ra những chỉ đạo kịp thời, phân công cụ thể, giao nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, vừa đảm bảo chống dịch, vừa đảm bảo đúng tinh thần chỉ đạo của các cấp và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, kịp thời động viên tinh thần, nhất là các cán bộ y tế, chiến sĩ quân đội, công an, biên phòng và các ban ngành khác làm nhiệm vụ tuyến đầu phòng, chống đại dịch Covid-19 trên toàn tỉnh (Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, 2020). Sự chỉ đạo quyết liệt của tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân cho thấy sự nỗ lực, quyết tâm cao của hệ thống chính trị tỉnh, nhằm ngăn chặn không cho dịch có cơ hội lây lan vào địa bàn. Kết quả, Đắk Nông đã hoàn thành rất tốt mục tiêu đề ra, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho sức khỏe người dân.

Thứ ba, coi trọng công tác kiểm tra, kiểm dịch, xử lý vi phạm trong phòng, chống đại dịch. Đắk Nông mặc dù không phải là tâm điểm của dịch,

nhưng lại là địa phương có chung đường biên giới với Campuchia, nên nguy cơ lây lan dịch là rất cao. Nhận thức được điều đó, nên Ban lãnh đạo tỉnh đã chủ động làm tốt công tác kiểm tra, kiểm dịch, nhằm ngăn chặn kịp thời dịch sẽ lây lan từ các thành phố lớn, hay từ Campuchia qua. Dọc tuyến quốc lộ 14 từ Đắk Nông đi qua Đắk Lắk tới Kon Tum, Gia Lai, lực lượng chức năng đã lập hơn 20 chốt kiểm soát liên ngành, mỗi chốt gồm 12 thành viên thuộc các lực lượng: Cảnh sát giao thông, quân đội, nhân viên y tế và thanh niên tình nguyện. Tỉnh Đắk Nông đã làm rất tốt công tác kiểm tra, kiểm dịch, xử lý vi phạm trong phòng, chống dịch. Ngoài việc ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức họp triển khai nhiệm vụ, Ban chỉ đạo phòng, chống đại dịch Covid-19 tỉnh đã tổ chức 14 đoàn kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa phương, đơn vị tổ chức kiểm tra, thăm hỏi cán bộ, nhân viên đang thực hiện nhiệm vụ tại 19 chốt kiểm soát dịch tại tuyến biên giới giữa tỉnh Đắk Nông (Việt Nam) và tỉnh Mondulakiri (Campuchia), 05 chốt kiểm soát dịch Covid - 19 trên các tuyến quốc lộ. Từ 01/4/2020 đến 23/4/2020, Công an tỉnh đã phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Y tế, UBND các huyện thành lập 05 chốt kiểm soát dịch bệnh tại tuyến quốc lộ 14, quốc lộ 28 và tỉnh lộ 4B, cử cán bộ trực chốt 24/24 giờ tại chốt kiểm dịch Covid 19 tại xã Đắk Ru huyện Đắk R'Lấp; xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút; xã Quảng Khê, xã Quảng Hòa, xã Đắk Som, huyện Đắk Glong để giám sát thân nhiệt và khai báo y tế đối với người trên các phương tiện giao thông vào tỉnh.

Thứ tư, làm tốt công tác quản lý người nước ngoài và công tác quản lý người Việt Nam từ nước ngoài trở về và người từ các địa phương khác đến tỉnh cư trú, lao động được triển khai thực hiện chặt chẽ. Đắk Nông cũng đã nhanh chóng và kiên quyết thực hiện ngừng đón tiếp toàn bộ các khách du lịch nước ngoài đến địa phương; áp dụng biện pháp cách ly phòng dịch đối với lao động trở về từ các nước và với tất cả những người từ nước ngoài trở về; cách ly những người nghi nhiễm bệnh và theo dõi tất cả những trường hợp có tiếp xúc với người bệnh. Vì vậy, Đắk Nông mặc dù có nhiều cửa khẩu, nhưng đã không để xảy ra trường hợp nào.

Thứ năm, Ban hành hướng dẫn và khuyến khích các cơ quan, trường học điều chỉnh phương thức tổ chức làm việc, học tập kịp thời phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm hạn chế sự lây lan của đại dịch Covid-19. Trong bối cảnh dịch bệnh có nguy cơ lây rộng ra cộng đồng, tác động đến đời sống gia đình, xã hội, đến hoạt động dạy và học của cả nước thì Đắk Nông đã chủ động đưa ra nhiều biện pháp phát triển giáo dục kịp thời, đồng thời bảo đảm các hoạt động dạy và học không có nhiều xáo trộn. Các khuyến cáo và hướng dẫn như đeo khẩu trang, rửa tay, giãn cách xã hội, các lớp học trực tuyến, cuộc họp làm việc online, nhằm giúp cho giáo viên và học sinh điều chỉnh hành vi học tập, thích ứng với phương pháp học tập mới khi tình hình dịch bệnh chưa kết thúc.

5. Thảo luận

Bối cảnh tình hình thế giới và trong nước hiện nay đã đặt ra cho các tỉnh Tây Nguyên nói chung và đối với tỉnh Đắk Nông một số vấn đề như: Giáo dục và đào tạo phát triển chậm, chất lượng nguồn nhân lực thấp, trình độ dân trí của đồng bào các DTTS chưa đều. Sự thích ứng với các nhân tố giáo dục mới, mô hình mới còn chậm, lúng túng trong việc đối phó với đại dịch Covid-19. Các cơ sở giáo dục và đào tạo thiếu cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục và đào tạo. Vì vậy, nhiều địa phương đã không triển khai dạy học online trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Vì vậy, chất lượng của hoạt động dạy và học theo mô hình mới còn thấp. Trước những vấn đề đặt ra nêu trên, trong thời gian tới, để phát triển giáo dục và đào tạo ở Đắk Nông cần làm tốt một số nội dung như: Chủ động xây dựng chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo theo hướng tiếp cận công nghệ 4.0; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo; đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho các cơ sở giáo dục và đào tạo.

KẾT LUẬN

Phát triển giáo dục dân tộc ở vùng DTTS được coi là nhiệm vụ quan trọng trong phát triển kinh tế - xã

hội ở các tỉnh Tây Nguyên, nhằm nâng cao trình độ dân trí cho đồng bào các DTTS, đặc biệt là các DTTS tại chỗ, từ đó cải thiện đời sống, xóa đói, giảm nghèo đa chiều và phát triển bền vững. Nhận thức được tầm quan trọng đó, các tỉnh Tây Nguyên đã quan tâm, dành nhiều ưu tiên cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Vì vậy, giáo dục và đào tạo các tỉnh Tây Nguyên trong thời gian qua đã có bước phát triển mới, trình độ dân trí của đồng bào các dân tộc được nâng lên. Tuy nhiên, những thành tựu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo vẫn còn rất khiêm tốn, khoảng cách về trình độ phát triển của các tỉnh khu vực Tây Nguyên so với các vùng khác vẫn còn cao, cơ sở vật chất tại các trường còn hạn chế. Vì vậy, các tỉnh khu vực Tây Nguyên đã gặp khó khăn trong triển khai dạy và học theo hình thức mới trước bối cảnh đại dịch Covid-19. Đặc biệt với tỉnh Đắk Nông là một tỉnh còn rất nhiều khó khăn, tỉ lệ đồng bào các DTTS cao, sự phát triển giáo dục và đào tạo còn ở mức khiêm tốn. Vì vậy, trong thời gian tới tỉnh Đắk Nông cần tiếp tục quan tâm, đầu tư nguồn lực cho giáo dục dân tộc để giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông đáp ứng được yêu cầu phát triển và phát triển bền vững trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp trên thế giới hiện nay.

Tài liệu tham khảo

Hòa, N. V. (2020). Thành tựu 10 năm phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh Đắk Nông. Truy cập từ daknong.edu.vn, website: <http://daknong.edu.vn/thanh-tuu-10-nam-phat-trien-su-nghiep-giao-duc-cua-tinh-dak-nong.html>

<http://baolamdong.vn/>.

<http://www.tinhdoandaknong.org.vn/>.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông. (2020). *Báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 từ tháng 01/2020 đến ngày 23/4/2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*.

Vý, N. Đ. (2005). Giáo dục ở Tây Nguyên - Thực trạng và những vấn đề cần quan tâm. *Tạp Chí Dân Tộc*, Số 6.

ETHNIC EDUCATION IN TAY NGUYEN PROVINCES FACING THE COVID-19 PANDEMIC (TYPICAL CASE STUDY IN DAK NONG PROVINCE)

Ton Thi Ngoc Hanh

Dak Nong People's Committee
Email: tonngoc68@gmail.com

Received: 22/5/2020

Reviewed: 27/5/2020

Revised: 02/6/2020

Accepted: 09/6/2020

Released: 21/6/2020

DOI:

<https://doi.org/10.25073/0866-773X/419>

Abstract:

The Central Highlands consists of 5 provinces: Kon Tum, Dak Lak, Dak Nong, Gia Lai and Lam Dong, is a land with many traditional cultural values, with a population of over 6 million people. Over the past years, the Central Highlands has grown rapidly and achieved important achievements in all fields, especially the material and spiritual life of ethnic minorities. Sharing the same context of the world and the country in the last months of 2019 and the beginning of 2020, the Central Highlands has also been greatly affected by the Covid-19 pandemic. This paper deals with the education of the Central Highlands provinces in the context of the Covid-19 pandemic, in which the case study is Dak Nong province.

Keywords

Ethnic education; Ethnic minority areas; Central Highlands provinces; Dak Nong province.